

Máy đo huyết áp tự động công nghệ Intellisense

Mã hiệu IA2

OMRON

Cảm ơn bạn đã mua máy đo huyết áp tự động IA2 với công nghệ Intellisense™. Mặc dù huyết áp của bạn dao động liên tục trong ngày, máy sẽ tự điều chỉnh theo sự thay đổi tình trạng sức khỏe của bạn. Máy đo huyết áp Intellisense sử dụng công nghệ logic mờ thông minh tự điều chỉnh mức độ bơm hơi của từng người để phát hiện giá trị huyết áp tâm thu và tâm trương. Điều này gần như loại trừ những lo lắng hoặc các kết quả không chính xác do bơm hơi vòng bit không đúng.

IA2 lưu tới 90 kết quả trong bộ nhớ và hiển thị một kết quả trung bình dựa trên 3 kết quả đo gần nhất.

Hãy đọc kỹ bản hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng máy. Bạn nên hỏi ý kiến bác sĩ thông tin cụ thể về huyết áp của mình.

Lưu ý an toàn trước khi sử dụng máy

Các dấu hiệu và biểu tượng cảnh báo chỉ ra ở đây giúp bạn sử dụng máy đúng và an toàn để tránh gây tổn thương và hỏng máy.

Tự chẩn đoán kết quả đo và điều trị là nguy hiểm. Hãy theo chỉ dẫn của bác sĩ.	!
Không sử dụng máy cho trẻ nhỏ và người không có khả năng biểu cảm.	⊘
Không dùng máy cho các mục đích khác ngoài việc đo huyết áp.	
Không sử dụng điện thoại cầm tay gần máy.	⊘
Không được tháo rời, sửa chữa hoặc làm lại các bộ phận của máy hoặc vòng bit.	

Lưu ý an toàn

Pin sử dụng có thể bị rò rỉ và gây hỏng máy. Tuân theo những điều dưới đây:

- Nếu bạn không sử dụng máy trong thời gian dài (khoảng 3 tháng hoặc hơn) nên tháo pin ra.
- Thay pin hỏng (hết điện) bằng pin mới ngay lập tức.
- Không sử dụng pin hỏng và pin mới cùng lúc.
- Không lắp các cực của pin ở sai vị trí.

Không gập mạnh vòng bit và ống dẫn khí.

Khi tháo ống dẫn khí ra, giữ ở phích cắm đầu ống dẫn khí.

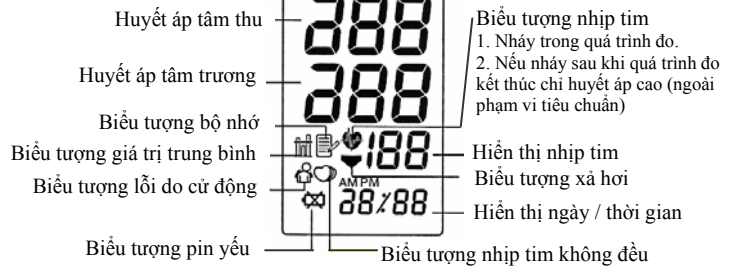
Không làm xóc mạnh hoặc làm rơi máy.

Không bơm hơi vòng bit khi không quấn ở trên tay.

Các bộ phận của máy



Màn hình



Biểu tượng nhịp tim
1. Nháy trong quá trình đo.
2. Nếu nháy sau khi quá trình đo kết thúc chỉ huyết áp cao (ngoài phạm vi tiêu chuẩn)

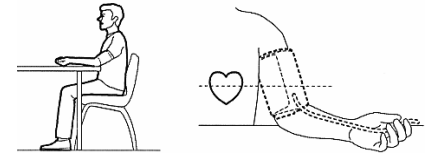
Phụ kiện



Hướng dẫn xem nhanh

Để có kết quả đo đáng tin cậy, tránh ăn, hút thuốc, tập thể dục ít nhất 30 phút trước khi đo. Bạn cũng nên đo huyết áp của mình ở cùng một thời điểm mỗi ngày.

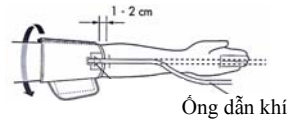
1. Cởi áo phần cánh tay.



2. Ngồi thẳng trên ghế, hai bàn chân để áp vào nền nhà và đặt tay lên bàn sao cho vòng bit ở vị trí ngang với tâm tim bạn.

3. Quấn vòng bit vào bắp tay.

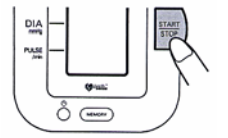
* Chỗ đánh dấu trên vòng bit phải ở giữa phía trong của cánh tay sao cho ống dẫn khí nằm thẳng với ngón tay giữa.



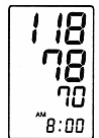
4. Chắc chắn vòng bit được quấn vừa khít quanh bắp tay bằng cách dùng miếng dán.

5. Ấn phím START/STOP.

* Vòng bit sẽ bắt đầu bơm hơi và máy sẽ bắt đầu đo.
* Giữ nguyên tay và không nói chuyện trong khi đang đo.



6. Khi quá trình đo kết thúc, máy hiển thị kết quả huyết áp và nhịp tim của bạn, sau đó tự động xả hơi vòng bit.



Lưu ý:

* Đợi 2-3 phút trước khi tiếp tục đo.

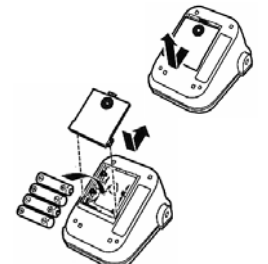
Thời gian nghỉ giữa các lần đo có thể phải lâu hơn phụ thuộc vào đặc tính sinh lý của từng người.

* Chỉ sử dụng máy IA2 để đo huyết áp của bạn vì các kết quả đã được lưu trong bộ nhớ.

Cách lắp cài đặt ban đầu

Cách lắp và thay pin.

1. Trượt nắp đậy pin xuống và nhấc ra khỏi máy.
2. Lắp hoặc thay 4 pin "AA" sao cho các cực (+) và (-) đúng như đã chỉ ra trong khoang chứa pin, sau đó đóng nắp đậy pin lại.



Lưu ý:

* Nếu biểu tượng báo pin yếu (🔋) xuất hiện trên màn hình, thay cả 4 pin cùng lúc. **Lưu ý:** Dùng pin Alkaline (pin kiềm) có dung lượng tuổi thọ cao, ít bị chảy hơn so với loại pin thông thường. Chữ “ALKALINE” được in trên pin.

* Tháo pin ra nếu không sử dụng máy trong khoảng 3 tháng hoặc hơn.

* Nếu pin được tháo ra trong một thời gian dài, khi sử dụng máy phải đặt lại Ngày / Thời gian. Xem phần “Cách đặt Ngày và thời gian” để biết chi tiết.

Cách đặt Ngày và Thời gian

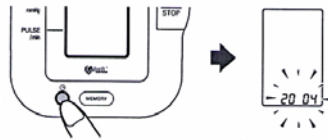
Máy đo huyết áp tự động lưu tới 90 kết quả đo trong bộ nhớ và tính giá trị trung bình dựa vào kết quả của 3 lần đo cuối cùng. Cách sử dụng bộ nhớ và xem giá trị trung bình:

* Chính Ngày và Thời gian trước khi đo lần đầu.

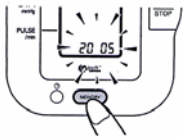
1. Khi bật máy lần đầu tiên, màn hình sẽ chỉ 2004.



2. Ấn và giữ phím đặt Ngày / Thời gian. Số năm (2004) sẽ nháy.



3. Ấn phím MEMORY để tăng 1 số mỗi lần.



Lưu ý:

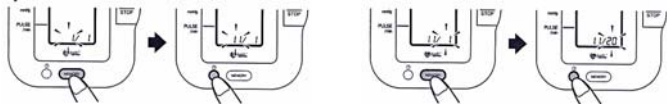
Phạm vi đặt năm từ 2004 tới 2030. Nếu số năm tới 2030, ấn tiếp nó sẽ quay trở về 2004.

Nếu bạn ấn và giữ phím, số sẽ tăng nhanh.



4. Ấn phím đặt Ngày / Thời gian để cố định việc cài đặt khi số cần thiết hiện trên màn hình.

5. Lặp lại bước 3 và 4 để đặt tháng và ngày.



6. Lặp lại bước 3 và 4 để đặt giờ và phút.



7. Ấn phím START/STOP khi bạn đặt xong ngày và thời gian.

Sử dụng máy đúng

Cách quấn vòng bít

Lưu ý:

* Kéo cao tay áo phần bắp tay.
* Không đặt vòng bít trên lớp áo dày và không xắn tay áo nếu nó quá chật.

1. Nếu vòng bít được quấn đúng, miếng dán sẽ ở phía ngoài ống vòng bít hình trụ và vòng kim loại sẽ không chạm vào da bạn.

Lưu ý:

Nếu vòng bít không được quấn đúng, luôn phần cuối vòng bít qua vòng kim loại D để tạo ống hình trụ. Mặt vải mịn sẽ nằm ở bên trong ống vòng bít hình trụ.

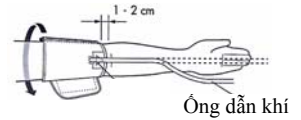
2. Cắm đầu ống dẫn khí vào giắc cắm ống dẫn khí (ở bên trái máy).

Vòng bít phải được xả hơi hoàn toàn khi cắm đầu ống dẫn khí vào giắc cắm.



3. Ngồi thẳng trên ghế, hai bàn chân để áp vào nền nhà và đặt tay lên bàn sao cho vòng bít ở vị trí ngang tầm với tim bạn.

4. Cho tay xuyên qua ống vòng bít hình trụ. Mép của vòng bít phải cách khuỷu tay khoảng 1 – 2 cm.



Quấn vòng bít vào bắp tay sao cho chỗ đánh dấu nằm giữa phía trong bắp tay và ống dẫn khí thẳng với ngón tay giữa.

5. Kéo vòng bít sao cho vừa khít quanh bắp tay bạn.

6. Khi vòng bít đã ở đúng vị trí, sử dụng miếng dán để cố định vòng bít trên bắp tay.

Lưu ý:

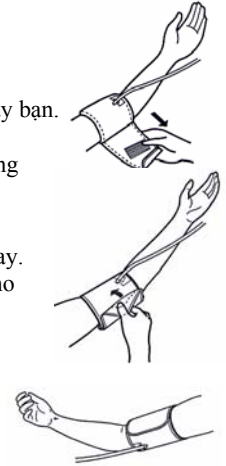
* Vòng bít phải được quấn vừa khít vào bắp tay.

* Vòng bít phải tiếp xúc tốt với da bạn, sao cho ngón trỏ của bạn có thể dễ dàng đặt giữa vòng bít và tay bạn.

* Chắc chắn ống dẫn khí không bị xoắn.

Đo huyết áp ở tay phải

Quấn vòng bít sao cho ống dẫn khí ở phía khuỷu tay bạn (như hình bên).



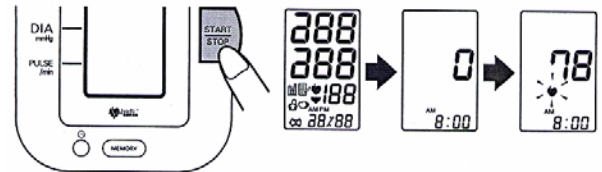
Lưu ý:

* Không đặt tay lên ống dẫn khí, nếu không lượng khí trong ống dẫn khí tới vòng bít sẽ bị hạn chế.

* Quấn vòng bít sao cho không có phần nào của vòng bít chờm lên khuỷu tay bạn. Vòng bít phải được đặt cách khuỷu tay khoảng 1 - 2 cm.

Cách đo huyết áp

1. Ấn phím START/STOP và giữ nguyên tư thế đo, vòng bít sẽ tự động bơm hơi.

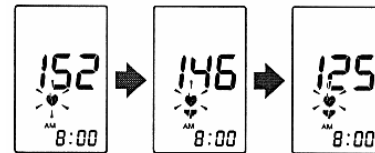


Khi vòng bít bắt đầu bơm hơi, máy tự động xác định mức độ bơm hơi cần thiết. Vì máy dò nhịp tim ngay trong quá trình bơm hơi, nên không cử động tay và giữ nguyên tư thế cho tới khi quá trình đo kết thúc.

Lưu ý:

Không bơm hơi vòng bít nếu vòng bít không được quấn trên tay.

2. Quá trình bơm hơi tự động dừng và quá trình đo bắt đầu.



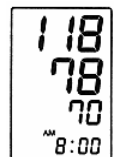
Vòng bít từ từ xả hơi, các số hiện trên màn hình giảm dần và biểu tượng nhịp tim (♥) nháy theo mỗi nhịp đập.

Một số ít trường hợp cần một mức độ bơm hơi cao hơn. Trong các trường hợp này, máy tự động bơm lại vòng bít tới mức cao hơn 30 mmHg so với mức bơm hơi ban đầu và bắt đầu đo lại.

3. Khi quá trình đo kết thúc, vòng bít xả hết hơi và huyết áp cùng nhịp tim của bạn hiển thị trên màn hình.

Lưu ý: Máy tự động lưu kết quả huyết áp và nhịp tim vào bộ nhớ.

4. Ấn phím START/STOP để tắt máy.



Lưu ý: Nếu bạn quên tắt máy, máy sẽ tự động tắt sau 5 phút.

Điều quan trọng:

Nếu huyết áp tâm thu và tâm trương của bạn ở ngoài phạm vi tiêu chuẩn, biểu tượng nhịp tim sẽ nhấp khi kết quả đo hiển thị.

Nghiên cứu hiện nay cho thấy các giá trị dưới đây được xem là huyết áp cao khi đo huyết áp tại nhà.

Huyết áp tâm thu (HA tối đa)	Trên 135 mmHg
Huyết áp tâm trương (HA tối thiểu)	Trên 85 mmHg

Tiêu chuẩn này được áp dụng khi đo huyết áp tại nhà. Tiêu chuẩn khi đo huyết áp tại phòng khám bác sĩ, xem phần “Thông tin cần biết về huyết áp”.



* Đợi 2 -3 phút trước khi tiếp tục đo. Thời gian đợi giữa các lần đo giúp cho mạch máu trở lại trạng thái ban đầu trước khi đo tiếp.

Nếu bạn cử động trong quá trình đo, biểu tượng báo lỗi do cử động (E) sẽ xuất hiện. Đo lại và giữ nguyên tư thế cho tới khi kết thúc quá trình đo.

* Máy đo huyết áp này có tính năng đo với trường hợp nhịp tim không đều. Nhịp tim không đều có thể ảnh hưởng tới kết quả đo. Tính năng đo với nhịp tim không đều tự động xác định nếu có thể đo được hoặc nếu cần đo lại. Nếu các kết quả đo bị ảnh hưởng bởi nhịp tim không đều nhưng kết quả có giá trị, kết quả sẽ hiển thị cùng với biểu tượng báo nhịp tim không đều (E). Nếu nhịp tim không đều làm cho kết quả đo không có giá trị, kết quả không hiển thị. Nếu biểu tượng nhịp tim không đều hiển thị sau khi bạn đo một lần, đo lại. Nếu biểu tượng báo nhịp tim không đều (E) xuất hiện thường xuyên, hãy hỏi bác sĩ để biết thêm về nhịp tim của bạn.

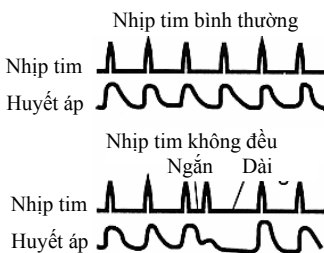
Hướng dẫn cho các trường hợp đặc biệt.

Nếu huyết áp tâm thu (huyết áp tối đa) của bạn đã từng cao hơn 220mmHg, ấn và giữ phím START / STOP cho tới khi máy bơm hơi cao hơn huyết áp tối đa của bạn 30 – 40 mmHg.

Lưu ý:

* Máy sẽ không bơm hơi quá 299 mmHg.

* Không nên bơm hơi quá mức cần thiết.



Thể nào là nhịp tim không đều ?

Nhịp tim không đều là nhịp tim cao hơn hoặc thấp hơn 25% nhịp tim trung bình được phát hiện khi máy đo huyết áp tâm thu và tâm trương.

Nếu nhịp tim không đều được phát hiện 2 lần trong quá trình đo, biểu tượng báo nhịp tim không đều sẽ hiển thị trên màn hình khi các kết quả đo xuất hiện.

Thể nào là chứng loạn nhịp tim ?

Nhịp tim bị kích thích bởi các tín hiệu điện, các tín hiệu này làm cho tim co lại. Chứng loạn nhịp tim là một trạng thái mà nhịp tim không bình thường do các khe hở trong hệ thống điện sinh học dẫn tới tim. Các triệu chứng điển hình là nhịp đập cách quãng, tim co nhanh, nhịp tim nhanh không bình thường (chứng mạch nhanh) hoặc chậm không bình thường (chứng mạch chậm), các triệu chứng này có thể do bệnh tim, tuổi già, bẩm sinh, căng thẳng, thiếu ngủ, mệt mỏi, v.v... Chứng loạn nhịp tim chỉ có thể do bác sĩ chẩn đoán và được kiểm tra đặc biệt.

Việc xuất hiện biểu tượng báo nhịp tim không đều (E) ở các kết quả đo có chỉ ra chứng loạn nhịp tim hay không chỉ có thể được xác định bằng kết quả kiểm tra và chẩn đoán của bác sĩ.

Nếu biểu tượng báo nhịp tim không đều thường xuyên xuất hiện, hãy hỏi ý kiến bác sĩ. Tự chẩn đoán và điều trị dựa trên các kết quả đo rất nguy hiểm. Chắc chắn phải theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Cách sử dụng chức năng bộ nhớ.

Bộ nhớ của máy có thể lưu được tới 90 kết quả đo. Mỗi lần bạn đo xong, máy tự động lưu lại kết quả huyết áp và nhịp tim của bạn. Máy cũng tính kết quả đo trung bình dựa vào 3 kết quả đo cuối cùng.

Để đảm bảo rằng các kết quả đo được lưu đúng, phải chắc chắn ngày và thời gian được đặt đúng trước khi đo.

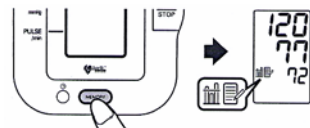
Khi 90 kết quả đo được lưu trong bộ nhớ, kết quả đo lâu nhất sẽ bị xóa để lưu kết quả đo mới.

Ngày và thời gian của các kết quả đã lưu sẽ thay phiên nhau hiển thị trên màn hình.

Để xem giá trị đo trung bình.

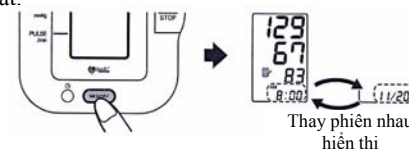
Ấn phím bộ nhớ (MEMORY).

Các giá trị trung bình được hiển thị dựa trên 3 kết quả đo gần nhất.



Để xem lại các kết quả đo trước.

Ấn phím MEMORY để xem các kết quả đo trước.

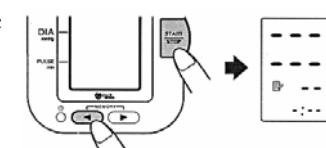


Ngày và thời gian của mỗi lần đo sẽ hiển thị cùng với các kết quả đo. Ấn và giữ phím MEMORY xuống để xem nhanh các kết quả đo trước.

Để xóa tất cả các kết quả đã lưu trong bộ nhớ.

Bạn không thể xóa từng phần các kết quả đã lưu, tất cả các kết quả trong máy sẽ bị xóa.

Để xóa các kết quả, ấn phím MEMORY và phím START cùng lúc, sau đó tất cả các kết quả sẽ bị xóa.



Cách xử lý sự cố

Biểu tượng lỗi	Nguyên nhân	Cách xử lý
	Vòng bít chưa được bơm đủ hơi	
	Cử động trong quá trình đo	
	Vòng bít được bơm hơi quá cao	
	Biểu tượng (E) báo nhịp tim không đều hoặc nhịp tim yếu, nhưng kết quả có thể tin được.	Tháo vòng bít ra. Đợi 2 -3 phút và sau đó đo lại. Lập lại các bước ở phần “Cách đo huyết áp”. Nếu lỗi này vẫn xảy ra, nên hỏi ý kiến bác sĩ.
	Hết pin.	Thay cả 4 pin “AA” mới.
Màn hình không hiển thị khi ấn phím START/STOP.	Pin hỏng.	Thay pin mới.
Không thể đo hoặc kết quả đo quá cao.	Vòng bít có được quấn vừa khít tay không ?	Quấn vòng bít đúng.
Huyết áp mỗi lần đo khác nhau nhiều. Kết quả đo quá thấp (hoặc quá cao).	Đo liên tục và trong tình trạng lo lắng. Thở sâu để thư giãn trước khi đo tiếp.	

Chăm sóc và bảo quản máy

Cắt máy trong hộp đựng khi không sử dụng.

Để bảo vệ máy khỏi hồng học, tuân theo các yêu cầu sau:

- * Không để máy và vòng bít ở nơi có nhiệt độ, độ ẩm cao hoặc trực tiếp dưới ánh nắng.
- * Không gập vòng bít hoặc bó quá chặt.
- * Không bơm hơi quá 300 mmHg.
- * Không tháo rời máy.
- * Không va chạm mạnh hoặc làm rung máy (ví dụ như làm rơi máy xuống nền nhà).
- * Không dùng dung dịch dễ bay hơi để vệ sinh máy. Nên dùng vải mềm, khô để lau máy.
- * Không giặt hoặc ngâm vòng bít trong nước.



Các đặc tính kỹ thuật

Tên	Máy đo huyết áp tự động OMRON
Mã hiệu	IA2 Intellisense
Màn hình	Màn hình số LCD
Phương pháp đo	Phương pháp đo dao động
Phạm vi đo	Huyết áp : 0 tới 299 mmHg Nhịp tim : 40 tới 180 nhịp / phút
Độ chính xác	Huyết áp : ± 3 mmHg hoặc 2% kết quả đo. Nhịp tim : ± 5 % kết quả đo
Bơm hơi	Phương pháp bơm hơi tự động bằng bơm điện
Xả hơi	Van xả áp suất tự động
Giảm khí nhanh	Van xả tự động nhanh
Sự phát hiện huyết áp	Cảm biến áp suất điện dung.
Nguồn điện	4 pin "AA".
Tuổi thọ của pin	Khoảng 300 lần đo khi sử dụng mỗi ngày 1 lần trong 2 phút.
Nhiệt độ / độ ẩm hoạt động	+10°C tới +40°C, 30% tới 85% RH
Nhiệt độ / độ ẩm bảo quản	-20°C tới +60°C, 10% tới 95% RH
Trọng lượng máy	Khoảng 355g (không bao gồm vòng bít và pin)
Kích thước máy	Khoảng 155 (dài) x 84 (rộng) x 131 (cao) mm
Kích cỡ vòng bít	Khoảng 140 mm (rộng) x 480 mm (dài) Chiều dài của ống dẫn khí : 600 mm
Chu vi vòng bít	Vừa với chu vi bắp tay từ 220 tới 320 mm.
Phụ kiện đi kèm	Vòng bít, 4 pin, hộp đựng, bản hướng dẫn cách sử dụng.

* Các đặc tính kỹ thuật của máy có thể thay đổi không báo trước nhằm mục đích cải tiến sản phẩm.

Thông tin về huyết áp

Huyết áp là gì ?

Nói một cách đơn giản huyết áp là áp lực của máu tới tim qua các động mạch bởi sự co và giãn. Áp suất lưu thông máu được gọi là huyết áp. Huyết áp dao động cùng với sự vận động của tim. Khi tim co bóp, huyết áp tăng (huyết áp tâm thu hay còn gọi là huyết áp tối đa) và khi tim giãn ra, huyết áp giảm (huyết áp tâm trương hay còn gọi là huyết áp tối thiểu).

Sự phân loại huyết áp của Tổ chức Y tế Thế giới.

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và Hiệp hội Cao huyết áp Thế giới (ISH) đưa ra sự phân loại huyết áp dưới đây.

* Không có sự thống nhất về định nghĩa được công nhận của huyết áp thấp. Tuy nhiên, những người có huyết áp tối đa dưới 100 mmHg được coi là bị huyết áp thấp.

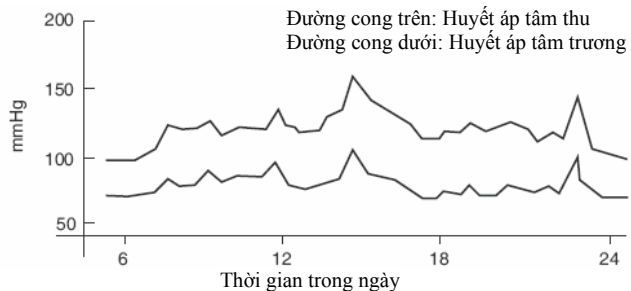
Phân loại	Huyết áp tâm thu (mmHg)	Huyết áp tâm trương (mmHg)
Huyết áp tối ưu	<120	<80
Huyết áp bình thường	120 – 130	80 – 85
Huyết áp bình thường cao	130 – 140	85 – 90
Huyết áp cao nhẹ	140 – 160	90 – 100
Huyết áp cao tương đối	160 – 180	100 – 110
Huyết áp cao nghiêm trọng	>180	> 110

(Sự phân loại này dựa trên huyết áp đo được ở tư thế ngồi với một bệnh nhân ở khoa ngoại trú của bệnh viện).

Tại sao nên đo huyết áp tại nhà ?

Khi bác sĩ đo huyết áp cho bạn có thể gây ra lo lắng cho bản thân bạn và có thể gây ra cao huyết áp hay còn gọi là hiệu ứng "áo choàng trắng". Các trạng thái cơ thể khác nhau đều ảnh hưởng tới huyết áp của bạn, kết quả đo huyết áp một lần không đủ cho việc chẩn đoán một cách chính xác.

Nhiều yếu tố như hoạt động thể lực, lo lắng hoặc các thời điểm khác nhau trong ngày có thể ảnh hưởng tới huyết áp của bạn. Vì thế, cách tốt nhất là đo huyết áp của bạn vào cùng một thời điểm trong ngày, để biết được một cách chính xác khi có bất kỳ thay đổi nào về huyết áp. Huyết áp thường thấp vào buổi sáng và tăng từ chiều tới tối. Huyết áp thấp hơn vào mùa hè và cao hơn vào mùa đông.



Ví dụ: Dao động của huyết áp trong ngày (nam giới, 35 tuổi).

Huyết áp tăng sớm.

■ Huyết áp tăng sớm là gì.

Huyết áp dao động nhiều trong ngày. Sự dao động của huyết áp khác nhau tùy theo từng người. Với người có huyết áp bình thường, huyết áp tăng từ từ sau khi thức dậy và tới tột đỉnh vào khoảng trưa. Sau đó huyết áp giảm nhẹ và lại tới tột đỉnh vào buổi tối. Sau đó huyết áp giảm xuống và tới điểm thấp nhất vào nửa đêm.

Tuy nhiên có một số trường hợp phần dao động này của huyết áp thay đổi và huyết áp tăng tới đỉnh điểm vào buổi sáng. Trường hợp này được gọi là huyết áp tăng sớm và cần thận trọng.

Với người sử dụng thuốc ức chế thần kinh, huyết áp sẽ giảm bằng cách uống thuốc sau bữa sáng. Những người này có thể có các kết quả đo bình thường khi đo huyết áp ở phòng khám. Vì thế, huyết áp tăng sớm đòi hỏi phải có sự chú ý.

■ Mối liên quan với nhồi máu cơ tim và ngất máu não.

Nhiều bệnh nguy hiểm như nhồi máu cơ tim hoặc ngất máu não xảy ra giữa thời điểm sáng sớm và buổi trưa.

Vì thế các trường hợp này được xem là có liên quan với bệnh máu ứ hoặc máu dễ đông gây ra bởi sự co thắt mạch từ hiện tượng huyết áp tăng trước và sau khi thức dậy (hiện tượng huyết áp tăng sớm).

Với lý do này, không chỉ đo huyết áp ở phòng khám của bác sĩ mà còn phải đo huyết áp vào sáng sớm ở nhà.

Để biết về hiện tượng huyết áp tăng sớm, đo huyết áp của bạn trong vòng 1 giờ sau khi thức dậy, sau khi đi vệ sinh, trước khi ăn sáng và trước khi uống thuốc ức chế thần kinh làm hạ huyết áp.

* Huyết áp luôn luôn dao động.

Đo huyết áp không chỉ vào buổi sáng mà còn vào bất kỳ thời điểm nào trong ngày hoặc trước khi đi ngủ.

Ghi lại các kết quả đo huyết áp và hỏi bác sĩ.

(Nếu bạn đo huyết áp vài lần, ghi lại tất cả các kết quả vào một quyển sổ). Máy đo huyết áp Omron IA2 lưu tới 90 kết quả đo, tiện lợi cho việc theo dõi xu hướng huyết áp của bạn.

OMRON HEALTHCARE CO., LTD., JAPAN

VPDD OMRON Hà Nội

Tầng 6 – 92 Hoàng Ngân

Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

Tel : (4) 3556 3444 / 3556 3540

VPDD OMRON Hồ Chí Minh.

Tầng 7, P. 703, tòa nhà TMS,

172 Hai Bà Trưng, Q.1, TP.HCM

Tel : (8) 2220 2871

Website: www.omron-vte.com.vn